

Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ

Đạ Huoai, ngày 19 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn Phước Tr, xã Phước L, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Thân Văn Th, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Thôn Phước Tr, xã Phước L, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị X và ông Thân Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà X, ông Th có các con chung là Thân Thị Th, sinh năm 1976; Thân Trọng Th, sinh năm 1978; Thân Trọng Th, sinh năm 1980; Thân Trọng Th, sinh năm 1982; Thân Trọng T, sinh năm 1984; Thân Duy Th, sinh

năm 1986 đã đủ tuổi thành niên và tự nuôi sống được bản thân nên bà X, ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung, nợ riêng*: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị X nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000224 ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà X số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đa Huoai;
- Chi cục THADS huyện Đa Huoai;
- UBND xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hà Giang